

TỔNG CÔNG TY GIẤY VIỆT NAM
NHÀ MÁY ĐIỆN

MB-NMD-231

BIỂU THEO DÕI CHẤT LƯỢNG KHÍ THẢI
THEO HỆ THỐNG QUAN TRẮC TỰ ĐỘNG, LIÊN TỤC

☒ Lò hơi Động lực; ☐ Lò hơi Thu hồi; ☐ Lò hơi Công nghiệp

Ngày/...tháng.../...năm 2022 Ca:.....

Ca	Kết quả	Lưu lượng (m ³ /h)	Bụi tổng (mg/Nm ³)	O ₂ (%)	CO (mg/Nm ³)	SO ₂ (mg/Nm ³)	NO _x (mg/Nm ³)	Áp suất (kPa)	Nhiệt độ (°C)	Ký và ghi rõ họ tên	Ghi chú
		-	≤ 240	-	≤ 1.200	≤ 600	≤ 1.020	-	-		
Sáng	Giá trị trung bình theo ca	1191126	77	-	2252	-	548	997	97,3	Bình thường	
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1										
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2										
Chiều	Giá trị trung bình theo ca	116493	68,2	-	1555	-	3418	996	104,9	Hầu Công Nhân	
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1										
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2										
Đêm	Giá trị trung bình theo ca	110366	49,4		26,8		0,6	99,5	108,1	Ta Quốc Huy	
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1										
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2										
Giá trị trung bình ngày:		116303	67,1		149,6		32,7	996	104,8	Ta Quốc Huy	

Ghi chú: "-": Không quy định

- Giá trị trung bình ngày: Là giá trị trung bình ngày tính từ 00 giờ đến 24h

- Giá trị trung bình trong ca: Là giá trị trung bình cộng tính từ 00 giờ đến khi hết ca làm việc.

- Giá trị trung bình tại thời điểm có sự cố: Là giá trị trung bình cộng tính từ 00 giờ đến thời điểm xảy ra sự cố.

- Quy định mức phạt khi thông số khí thải vượt Quy chuẩn kỹ thuật môi trường cho phép: Theo Điều 6, Điều 20, Nghị định 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của

Chính phủ ban hành.

BIỂU THEO DÕI CHẤT LƯỢNG KHÍ THẢI
THEO HỆ THỐNG QUAN TRẮC TỰ ĐỘNG, LIÊN TỤC

☐ Lò hơi Động lực; ☐ Lò hơi Thu hồi; ☐ Lò hơi Công nghiệp

Ngày 4.....tháng 7.....năm 2026. Ca 5.....P.1.A

Cs	Kết quả	Lưu lượng (m³/h)	Bụi tổng (mg/Nm³)	O₂ (%)	CO (mg/Nm³)	SO₂ (mg/Nm³)	NOₓ (mg/Nm³)	Áp suất (kPa)	Nhiệt độ (°C)	Ký và ghi rõ họ tên	Ghi chú
		-	≤ 240	-	≤ 1.200	≤ 600	≤ 1.020	-	-		
Sáng	Giá trị trung bình theo ca	53954	62,3	15	1088	10,1	249	103	110	Ngô Tuấn	
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1										
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2										
Chiều	Giá trị trung bình theo ca	53970	61,7	14,8	997,8	10,5	266	103	110	Trần Văn	
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1										
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2										
Đêm	Giá trị trung bình theo ca	50579	57,3	15,3	1180	14,5	249	105	110	Võ Tuấn	
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1										
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2										
Giá trị trung bình ngày:		52824	60,4	15	1088	11,7	250,4	103	110	Võ Tuấn	

Ghi chú: "-": Không quy định

Giá trị trung bình ngày: Là giá trị trung bình ngày tính từ 00 giờ đến 24h.

Giá trị trung bình trong ca: Là giá trị trung bình cộng tính từ 00 giờ đến khi hết ca làm việc

NHÀ MÁY ĐIỆN

**BIỂU THEO DÕI CHẤT LƯỢNG KHÍ THẢI
THEO HỆ THỐNG QUAN TRẮC TỰ ĐỘNG, LIÊN TỤC**

☐ Lò hơi Động lực; ☒ Lò hơi Thu hồi; ☐ Lò hơi Công nghiệp

Ngày...4...tháng...7...năm 2024. Ca: C.1.B.1.A.

Ca	Kết quả	Lưu lượng (m ³ /h)	Bụi tổng (mg/Nm ³)	O ₂ (%)	CO (mg/Nm ³)	SO ₂ (mg/Nm ³)	NO _x (mg/Nm ³)	Áp suất (kPa)	Nhiệt độ (°C)	Ký và ghi rõ họ tên	Chú chú
		-	≤ 240	-	≤ 1.200	≤ 600	≤ 1.020	-	-		
Sáng	Giá trị trung bình theo ca	<u>29713.5</u>	<u>57.3</u>	<u>19.6</u>	<u>4.4</u>	<u>1.5</u>	<u>1.6</u>	<u>93.9</u>	<u>159.3</u>	<u>Nguyễn Đức Bình</u>	
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1										
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2										
Chiều	Giá trị trung bình theo ca	<u>20908.4</u>	<u>57.1</u>	<u>19.9</u>	<u>4.4</u>	<u>1.5</u>	<u>1.6</u>	<u>92.6</u>	<u>150</u>	<u>Nguyễn Hoàng</u>	
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1										
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2										
Đêm	Giá trị trung bình theo ca	<u>10431.3</u>	<u>57</u>	<u>19.6</u>	<u>5.0</u>	<u>1.5</u>	<u>1.5</u>	<u>100.5</u>	<u>147</u>	<u>Nguyễn A. A. Mỹ</u>	
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1										
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2										
Giá trị trung bình ngày:		<u>101407</u>	<u>57.1</u>	<u>19.6</u>	<u>5.3</u>	<u>1.5</u>	<u>1.5</u>	<u>100.3</u>	<u>147.3</u>	<u>Nguyễn Văn Sơn</u>	

Ghi chú: "-": Không quy định

- Giá trị trung bình ngày: Là giá trị trung bình ngày tính từ 00 giờ đến 24h.
- Giá trị trung bình trong ca: Là giá trị trung bình cộng tính từ 00 giờ đến thời điểm xảy ra sự cố.
- Giá trị trung bình tại thời điểm có sự cố: Là giá trị trung bình cộng tính từ 00 giờ đến thời điểm xảy ra sự cố.
- Quy định mức phạt khi thông số khí thải vượt Quy chuẩn kỹ thuật môi trường cho phép: Theo Điều 6, Điều 20, Nghị định 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ ban hành.